

Bản án số: 169/2026/HS-ST
Ngày: 14-05-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hứa Thị Hà.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Long và bà Bùi Thị Mai.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương S Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 05 năm 2026, tại Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến – Trại tạm giam số 2, công an thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2026/TLST- HS ngày 21/04/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2026/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 04 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đào Quang S, sinh năm: 1984; Giới tính: Nam; Căn cước số 00108403xxxx do Bộ Công an cấp ngày 02/01/2025; HKTT: 142 Khu G, xã T, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Căn 1412 Tòa B, Chung cư T, xã T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Đào Quang T sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị T1 sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Cẩm V, sinh năm 1986; Con: có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2026 đến nay. Tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

2. Họ và tên: Hoàng Thanh T, sinh năm: 2005; Giới tính: Nữ; Căn cước số 01430500xxxx do Bộ Công an cấp ngày 01/04/2025; HKTT: Thôn P, xã P1, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Phòng 1204 Tòa B. chung cư T, xã T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Hoàng Đông P, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1982; Chồng, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2026 đến nay. Tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 07/01/2026, Đào Quang S liên hệ với 01 tài khoản Zalo tên “Bướng” (đã kết bạn qua Zalo với S từ lâu, nhưng S không biết nhân thân, lai lịch hay số điện thoại của người này) hỏi mua 01 “chỉ” ketamine thì người này đồng ý bán cho S với giá 2.200.000 đồng và bảo S đến lấy ma túy tại chân cột điện đối diện chung cư Blue Gems đang xây dựng trên đường Nguyễn Bô, xã T, khi lấy ma túy thì đặt tiền ở vị trí đó. Khoảng 02 giờ cùng ngày, sau khi lấy được ma túy, S cất vào túi quần rồi đi đến căn hộ của T xin ngủ cùng, T đồng ý. Khi vào trong phòng ngủ, S lấy ma túy Ketamine vừa mua được, rủ T sử dụng. T đồng ý và lấy 01 chiếc đĩa sứ màu trắng ở trong bếp để làm công cụ “xào” ma túy Ketamine, S lấy 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (của S) cuộn lại, dùng đầu lọc thuốc lá Thăng Long (S mua từ trước) cố định tờ tiền làm tẩu hút. Sau đó, S dùng 01 chiếc bật lửa màu đỏ (S mang theo) hơ nóng chiếc đĩa sứ, bỏ ma túy Ketamine lên mặt đĩa rồi dùng 01 chiếc thẻ cứng màu xanh (là thẻ sim nhà mạng Vinaphone) có sẵn trong phòng ngủ của T để nghiền và “xào ke”, chia ma túy thành các đường thẳng. S và T thay nhau sử dụng ma túy Ketamine bằng cách dùng tẩu hút vào theo đường mũi. Sử dụng xong, S bật đèn chiếu sao và lấy điện thoại di động của mình kết nối với chiếc loa để sẵn trong phòng ngủ của T để nghe nhạc, rồi cả hai cùng ngủ. Đến 08 giờ 00 phút, ngày 07/01/2026, Công an xã T kiểm tra hành chính căn hộ của T, đã phát hiện trong phòng ngủ của T có các công cụ để sử dụng ma túy như trên. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong các tang vật và đưa S, T về trụ sở làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 589 ngày 16/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận về số tang vật thu giữ của Đào Quang S và Hoàng Thanh T như sau:

“01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 17cm; 01 thẻ cứng kích thước 5x7cm màu xanh; 01 tẩu hút tự tạo cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 Việt Nam đồng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x3cm đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại các Bản kết luận giám định số 603 và 604 ngày 16/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

“Trong mẫu nước tiểu của Đào Quang S và Hoàng Thanh T thu ngày 08/01/2026 có tìm thấy ma túy loại Ketamine và có tìm thấy Dehydronorketamine, Norketamine (Dehydronorketamine, Norketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong cơ thể người).”

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đào Quang S và Hoàng Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên phù hợp với những tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT đã thu thập được.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho S, S khai chỉ biết có tên tài khoản Zalo là “Bướng” ngoài ra không còn thông tin gì khác, kết quả kiểm tra điện thoại, ứng dụng Zalo của S không tìm thấy tên tài khoản như trên. Cơ quan CSĐT đã dẫn giải S đến vị trí mua bán ma túy và rà soát đối tượng đã bán ma túy cho S, nhưng không xác định được đối tượng nghi vấn nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Về xử lý vật chứng gồm: 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 17cm, 01 thẻ cứng kích thước (5x7)cm màu xanh; 01 tàu hút tự tạo cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 túi nilong màu trắng kích thước (2x3)cm; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đèn hình tròn màu xanh, đường kính 15cm, cao 07cm và 01 loa hình trụ phía dưới có đường kính 18cm, phía trên 13cm, cao 23cm; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (15 và 15promax màu xám của S và T) là các vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để điều tra theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 78/CT-VKSKV11, ngày 21 tháng 04 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố Đào Quang S và Hoàng Thanh T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đào Quang S và Hoàng Thanh T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt Đào Quang S từ 36 đến 40 tháng tù. Hoàng Thanh T từ 36 đến 40 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (07/01/2026).

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong có chữ ký của giám định Nguyễn Thanh Bình, Chủ Văn Hưng và Đào Quang S, Hoàng Thanh T (bên trong chứa 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 17cm; 01 thẻ cứng kích thước (5x7)cm màu xanh; 01 túi nilong màu trắng kích thước (2x3)cm); 01 bật lửa màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung công Nhà nước: 01 phong bì dán kín có chữ ký của Đào Quang S, Hoàng Thanh T và cán bộ Nguyễn Thanh B và Chủ Văn H bên trong chứa tờ

tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 đèn hình tròn màu xanh, đường kính 15cm, cao 07cm; 01 loa hình trụ phía dưới có đường kính 18cm, phía trên 13cm, cao 23cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone15 Imei1:35494152888xxxx;Imei 2 : 3549415286xxxx đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho Hoàng Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax màu xám Imei: 3540685805xxxxx đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 07/01/2026, tại phòng ngủ của Hoàng Thanh T, trong căn hộ số 1204 Tòa B chung cư T. Đào Quang S đã chuẩn bị ma túy Ketamine đem đến rủ T cùng sử dụng, T đồng ý lấy phòng ngủ của mình làm địa điểm sử dụng ma túy, T lấy 01 đĩa sứ đưa cho S, S đã tạo tẩu hút bằng 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và dùng bật lửa và thẻ sim để xào ke trên đĩa, cùng T thay nhau sử dụng hết số ma túy Ketamine. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định hành vi của Đào Quang S và Hoàng Thanh T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố các bị cáo Đào Quang S và Hoàng Thanh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên

nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. trong vụ án này, bị cáo S là người đi mua ma túy và rủ rê bị cáo T cùng sử dụng. Đối với bị cáo T là chuẩn bị dụng cụ để cùng S sử dụng ma túy. Do đó xác định bị cáo S và bị cáo T có vai trò ngang nhau. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện tội phạm gây nguy hiểm cho xã hội, nên cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Xét thấy các bị cáo S, bị cáo T đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các bị cáo đều là người nghiện ma túy, mua ma túy để sử dụng, không có tính chất trục lợi, nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong có chữ ký của giám định Nguyễn Thanh Bình, Chủ Văn Hưng và Đào Quang S, Hoàng Thanh T (bên trong chứa 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 17cm; 01 thẻ cứng kích thước (5x7)cm màu xanh; 01 túi nilong màu trắng kích thước (2x3)cm; 01 bật lửa màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung công Nhà nước: 01 phong bì dán kín có chữ ký của Đào Quang S, Hoàng Thanh T và cán bộ Nguyễn Thanh Bình và Chủ Văn Hưng bên trong chứa tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 đèn hình tròn màu xanh, đường kính 15cm, cao 07cm; 01 loa hình trụ phía dưới có đường kính 18cm, phía trên 13cm, cao 23cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone15 Imei1: 35494152888xxxx;Imei2: 3549415286xxxx đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho Hoàng Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax màu xám Imei: 3540685805xxxxx đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đào Quang S và Hoàng Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với Đào Quang S và Hoàng Thanh T.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Quang S và Hoàng Thanh T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

- Xử phạt Đào Quang S **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 07/01/2026).

- Xử phạt Hoàng Thanh T **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 07/01/2026).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong có chữ ký của giám định Nguyễn Thanh Bình, Chủ Văn Hưng và Đào Quang S, Hoàng Thanh T (bên trong chứa 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 17cm; 01 thẻ cứng kích thước (5x7)cm màu xanh; 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x3)cm); 01 bật lửa màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung công Nhà nước: 01 phong bì dán kín có chữ ký của Đào Quang S, Hoàng Thanh T và cán bộ Nguyễn Thanh B và Chủ Văn H bên trong chứa tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 đèn hình tròn màu xanh, đường kính 15cm, cao 07cm; 01 loa hình trụ phía dưới có đường kính 18cm, phía trên 13cm, cao 23cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone15 Imei1:35494152888xxxx; Imei 2 : 3549415286xxxx đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho Hoàng Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15promax màu xám Imei: 3540685805xxxxxx đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Vật chứng, tài sản hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hà Nội quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/5/2026)

Về án phí: Các bị cáo Đào Quang S và Hoàng Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Hà